

Vai trò phụ nữ trong Phật giáo Việt Nam đương đại

ISSN: 2734-9195 10:39 02/04/2025

Nền tảng gia đình Việt Nam đặc trưng bởi ảnh hưởng sâu sắc của người mẹ, người bà trong giáo dục con cái, vun đắp đạo đức, duy trì và phát triển truyền thống văn hóa, tôn giáo.

Tóm tắt: Nghiên cứu khảo sát vai trò thiết yếu của phụ nữ, đặc biệt là cư sĩ và ni chúng Phật giáo Việt Nam, trong hai lĩnh vực: đóng góp vào sự phát triển Phật giáo và tham gia hoạt động xã hội Phật giáo. Bài viết chỉ ra những thách thức hạn chế sự đóng góp tích cực này, trong đó có việc hiểu chưa thấu đáo giáo lý Phật pháp. Việc nâng cao nhận thức về giáo lý là điều kiện tiên quyết để phát huy tối đa vai trò quan trọng của phụ nữ trong Phật giáo nước nhà.

Từ khóa: Phật giáo, phụ nữ, vai trò, Việt Nam.

A. Đặt vấn đề

Phật giáo, từ lâu đã in dấu ấn sâu đậm trong đời sống tâm linh của người phụ nữ Việt Nam. Phật giáo từ khi du nhập vào Việt Nam luôn đồng hành cùng dân tộc suốt chiều dài lịch sử, những đóng góp thiết thực của Phật giáo cho đất nước từ những ngày đầu có mặt đến nay, trong đó có sự đóng góp đáng kể của nữ giới Việt Nam luôn được xã hội trân trọng.

Lịch sử ghi nhận, kể từ thời Hai Bà Trưng, nữ giới đã có nhiều đóng góp tích cực vào sự nghiệp dựng nước, giữ nước, nhiều vị nữ tướng sau khi hoàn thành nhiệm vụ lịch sử với dân tộc đã xuất gia và trở thành những bậc danh Ni tài đức vẹn toàn như Công chúa Bát Nàn, Bà Thiều Hoa, Bà Vĩnh Huy, Công chúa Phương Dung, Nguyệt Thai, Nguyệt Độ; thời Lý có Ni sư Diệu Nhân,...

Giáo hội Phật giáo Việt Nam, bên cạnh vai trò hộ pháp, ngày nay, hàng nữ giới đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp phát triển Phật giáo nước nhà.

Kể từ ngày thành lập Giáo hội Phật giáo Việt Nam vào năm 1981, sau đó, năm 2009 thành lập Phân ban Đặc trách Ni giới Trung ương trực thuộc Ban Tăng sự,

Chư Tôn đức Ni đã kế thừa và phát huy truyền thống tu hành mà Đức Thánh Tổ Ni – Đại Ái Đạo Kiều Đàm Di đã soi sáng con đường giác ngộ giải thoát cho Ni giới nói riêng và nữ giới nói chung.

Trong quá trình phát triển từ đó đến nay, nữ giới trong tổ chức Giáo hội ngày càng phát huy truyền thống tu tập, khẳng định vai trò, vị thế trên các lĩnh vực giáo dục, hoằng pháp và từ thiện xã hội. Trong hàng ngũ nữ Phật tử tại gia đã xuất hiện nhiều tấm gương sáng hết lòng phụng sự đạo pháp và dân tộc, góp phần vào sự nghiệp xương minh Phật pháp và phát triển Giáo hội.

Phụ nữ không chỉ là đối tượng tiếp nhận giáo lý Phật giáo mà còn là những người đóng góp tích cực, chủ động thúc đẩy sự phát triển của Phật giáo trên nhiều lĩnh vực. Vai trò này hiện nay càng được minh chứng rõ ràng hơn. Phụ nữ đang thể hiện sức mạnh và tiềm năng to lớn, góp phần không nhỏ vào sự hưng thịnh của Phật giáo Việt Nam.



Ảnh sưu tầm.

B. Nội dung nghiên cứu

1. Vai trò của Phụ nữ trong việc tham gia hỗ trợ phát triển Phật giáo

Phật giáo, với lịch sử lâu đời tại vùng đất này, đã ăn sâu vào đời sống tín ngưỡng, đặc biệt thu hút phái nữ. Phụ nữ hiện nay vẫn là đối tượng trọng tâm của Phật giáo, đóng góp tích cực vào sự phát triển của đạo pháp. Họ là nguồn

cung cấp nhân lực dồi dào, cả xuất gia lẫn tại gia, tham gia tích cực vào việc truyền bá và thực hành Phật giáo.

Trong bối cảnh số người xuất gia ngày càng giảm, phụ nữ trở thành trụ cột quan trọng trong việc duy trì và phát triển Phật giáo Việt Nam. Vai trò của họ đặc biệt nổi bật trong việc xây dựng hai thành phần cốt yếu của cộng đồng Phật giáo: nữ tu sĩ và nữ cư sĩ. Sự tham gia của họ góp phần quan trọng trong việc quản lý các tự viện, đảm bảo sự ổn định và phát triển của sinh hoạt Phật giáo.

Không chỉ bổ sung nguồn nhân lực cho Giáo hội Phật giáo Việt Nam, các nữ Phật tử, nhất là Chư Ni, còn đóng góp tích cực vào công tác giáo dục, đào tạo Tăng Ni, Phật tử và quản trị Giáo hội.

Hàng năm, Ni giới tích cực tổ chức giới đàn, an cư kiết hạ, vận động ủng hộ các trường hạ, thúc đẩy sự phát triển của Phật giáo. Chư Ni còn là cầu nối giữa Giáo hội Phật giáo Việt Nam với các tổ chức chính trị - xã hội, đóng góp tích cực vào đời sống cộng đồng.

Đáng kể là sự hiện diện rộng rãi của Chư Ni trong công tác quản trị giáo hội, từ cấp tỉnh, quận, huyện đến các tổ chức chính trị - xã hội như Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ.

Nhiều vị Ni còn tham gia song song nhiều tổ chức khác nhau, thể hiện sự đóng góp toàn diện của phái nữ vào sự phát triển bền vững của Phật giáo Việt Nam. Vai trò của nữ Phật tử trong sự phát triển và lan tỏa Phật giáo tại Việt Nam là không thể phủ nhận. Họ không chỉ là những người con Phật tận tâm tu tập, mà còn là những sứ giả tích cực, góp phần quan trọng trong việc truyền bá giáo lý đạo Phật đến cộng đồng. Sự đóng góp này thể hiện rõ nét qua nhiều hoạt động thiết thực, từ việc gieo mầm thiện lành trong gia đình đến việc tham gia vào các công tác xã hội mang đậm tinh thần từ bi, hỷ xả.

Vai trò của người phụ nữ trong việc truyền bá Phật giáo tại gia đình, dù không chiếm tỷ lệ áp đảo về số lượng, lại mang ý nghĩa vô cùng to lớn trong bối cảnh Việt Nam. Nền tảng gia đình Việt Nam đặc trưng bởi ảnh hưởng sâu sắc của người mẹ, người bà trong giáo dục con cái, vun đắp đạo đức, duy trì và phát triển truyền thống văn hóa, tôn giáo. Nhiều giá trị Phật giáo được lưu truyền qua các thế hệ chính nhờ sự ảnh hưởng mạnh mẽ này.

Trong những gia đình có thành viên nữ theo đạo Phật, việc giáo dục Phật pháp cho con cháu được thực hiện một cách tự nhiên, không chỉ bằng lời dạy mà còn thông qua hành động, thói quen. Việc thường xuyên đưa con cháu đến chùa,

tham gia các hoạt động phật sự, từ đó hình thành nên sự quen thuộc, gần gũi với Phật giáo ngay từ thuở ấu thơ. Dù trẻ em chưa thể thấu hiểu sâu sắc giáo lý, nhưng những ấn tượng ban đầu này góp phần tạo dựng tình cảm, thiện cảm đối với Phật giáo, mở đường cho sự tiếp nhận phật pháp ở tuổi thanh thiếu niên.

Nhiều gia đình tích cực tạo điều kiện cho con em tham gia các câu lạc bộ phật tử, các hoạt động thể chất, văn hoá tại chùa, tiếp xúc với các bài giảng, sự kiện Phật giáo. Chính sự gần gũi với môi trường Phật giáo thanh tịnh, an lành đã góp phần định hình nhận thức và hành vi của các em.

Không gian chùa, với sự trong lành, tĩnh lặng, trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần của trẻ nhỏ. Sự hướng dẫn tận tình của người mẹ, người bà, người chị đã tạo nên một môi trường giáo dục Phật pháp hiệu quả, dẫn dắt các em đến với Tam Bảo, chính thức trở thành một phần của cộng đồng phật tử.

Như vậy, vai trò của người phụ nữ trong việc gieo mầm phật pháp trong gia đình là không thể phủ nhận, đóng góp tích cực vào sự phát triển và lan tỏa Phật giáo trong xã hội.

Dựa trên khảo sát thực tiễn và quan sát hoạt động cộng đồng tín đồ nữ Phật giáo, một thực tế đáng chú ý được ghi nhận: nhiều nữ phật tử quy y xuất phát từ truyền thống gia đình, đặc biệt ảnh hưởng sâu sắc từ vai trò giáo dục của bà và mẹ, những người luôn thấm nhuần phật pháp và thường xuyên đưa con cháu đến chùa từ thuở ấu thơ.

Như vậy, việc truyền bá Phật giáo bởi người phụ nữ Việt Nam mang sắc thái đặc thù, bắt nguồn từ nếp nghĩ văn hóa truyền thống, được kế thừa qua nhiều thế hệ, không phải là quyết định ngẫu nhiên, nhất thời.

Thông qua việc truyền bá và thực hành Phật giáo tại gia đình, người phụ nữ Việt Nam đóng góp tích cực vào thành công của “*Chương trình Phật hóa gia đình*” do Ban Hướng dẫn Phật tử T.Ư - Giáo hội Phật giáo Việt Nam khởi xướng, đặt nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của Phật giáo. Nhờ sự nỗ lực ấy, lời dạy của đức Phật, đạo lý Phật giáo thấm nhuần vào đời sống cá nhân, gia đình, góp phần xây dựng hạnh phúc gia đình, tình cảm gia đình thêm bền chặt.

Nhờ vậy, niềm tin Phật giáo được vun đắp trong mỗi thành viên gia đình. Khi có điều kiện, việc tham gia sinh hoạt Phật giáo trở nên tự nhiên, không còn trở ngại hay do dự. Có nhiều trường hợp, người chồng được vợ giới thiệu, hiểu biết Phật giáo sâu sắc hơn. Tuy bận rộn công việc khi còn trẻ, nhưng khi về già, họ

vẫn tích cực tham gia các hoạt động Phật giáo cùng vợ tại chùa.

Cũng có những gia đình, nhờ người mẹ, người vợ truyền bá Phật pháp mà cả gia đình cùng quy y, tạo nên một hình ảnh đẹp về sự lan tỏa Phật giáo trong cộng đồng. Trong phạm vi gia đình, nữ Phật tử là những người thầy đầu tiên, hướng dẫn và chia sẻ giáo lý Phật pháp cho người thân, góp phần xây dựng một gia đình hạnh phúc, ấm áp, dựa trên nền tảng đạo đức và triết lý Phật giáo. Theo khảo sát, tỷ lệ nữ Phật tử chia sẻ Phật pháp với gia đình đạt con số đáng kể, khẳng định vai trò trung tâm của họ trong việc truyền bá Phật giáo từ gốc rễ.

Mở rộng phạm vi, nữ Phật tử còn tích cực lan tỏa giáo lý Phật giáo đến bạn bè và đồng nghiệp, sử dụng nhiều phương thức đa dạng và hiệu quả. Việc này góp phần tạo nên một cộng đồng xã hội tích cực, hướng thiện, giúp lan tỏa những giá trị tốt đẹp của Phật giáo đến nhiều tầng lớp trong xã hội. Bên cạnh việc truyền bá giáo lý, nữ Phật tử còn tham gia tích cực vào các hoạt động xây dựng và phát triển các cơ sở Phật giáo, đặc biệt là ở những vùng sâu, vùng xa.

Sự đóng góp này không chỉ về mặt vật chất mà còn là sự chia sẻ tinh thần, mang đến niềm tin và hy vọng cho cộng đồng. Họ là những người góp phần thắp sáng ngọn đèn Phật pháp, soi đường chỉ lối cho mọi người hướng đến cuộc sống an lạc, hạnh phúc. Tóm lại, nữ Phật tử đóng vai trò then chốt trong việc gìn giữ và phát triển Phật giáo ở Việt Nam. Sự tận tâm, nỗ lực của họ là minh chứng sống động cho sức mạnh của lòng từ bi và trí tuệ Phật giáo, góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn.

Sự hiện diện tích cực của các nữ Phật tử trong đời sống Phật giáo thể hiện rõ nét qua sự tham gia không chỉ vào công tác truyền bá giáo lý mà còn trong hầu hết mọi hoạt động thường nhật tại các tự viện. Toàn bộ số nữ Phật tử được khảo sát đều khẳng định sự hỗ trợ tích cực đối với các hoạt động Phật sự. Sự đóng góp này góp phần thiết yếu vào sự vận hành và duy trì sinh hoạt Phật giáo tại các cơ sở tôn giáo, những trung tâm sinh hoạt chủ yếu của tín đồ. Tất cả công việc đều được thực hiện với tinh thần hoàn toàn tự nguyện và tâm hướng thiện, thể hiện sự tận tâm, không quản ngại khó khăn gian khổ để hỗ trợ Phật sự và phục vụ chúng sinh.

Vai trò của các nữ Phật tử càng trở nên quan trọng trong những ngày lễ lớn, hỗ trợ tối đa việc đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của Phật tử. Như vậy, sự tham gia tích cực của các nữ Phật tử là nhân tố không thể thiếu trong sự tồn tại và phát triển bền vững của Phật giáo. Họ là nguồn lực dồi dào, bổ sung cho Giáo hội Phật giáo Việt Nam, đóng góp tích cực vào việc gìn giữ và truyền bá giá trị Phật giáo, lan tỏa tinh thần Phật pháp đến các thành viên trong gia đình, đặc biệt là

thế hệ trẻ, một cách sinh động và thiết thực.

Công tác này mang ý nghĩa sâu rộng, góp phần vun đắp tâm thức Phật giáo cho đông đảo người dân trên mọi miền đất nước, tạo nên một cộng đồng Phật tử đoàn kết, vững mạnh. Sự đóng góp thầm lặng nhưng vô cùng ý nghĩa của các nữ Phật tử là minh chứng rõ nét cho lòng thành kính và sự tận tâm phụng sự đạo pháp.

2. Công tác Phật sự dành cho phụ nữ tại Việt Nam

Hiện hành, hệ thống dịch vụ công quốc gia vận hành đa dạng, bao gồm ba mô thức chính: cung ứng trực tiếp từ các cơ quan nhà nước; ủy thác thực hiện bởi các tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân, dưới sự giám sát chặt chẽ của chính quyền; và mô hình phối hợp đa chủ thể giữa các cơ quan nhà nước, tổ chức phi chính phủ và tư nhân. Bất kể hình thức triển khai, mục tiêu tối thượng vẫn là phục vụ lợi ích cộng đồng, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của xã hội. Tại Việt Nam, các tổ chức tôn giáo, tiêu biểu là Giáo hội Phật giáo Việt Nam, được khuyến khích tích cực tham gia vào hoạt động dịch vụ công thông qua các chương trình xã hội.

Nguyên tắc hướng dẫn là: khuyến khích các tôn giáo đã được Nhà nước công nhận tham gia, tuân thủ chức năng, nguyên tắc tổ chức của mỗi tôn giáo và quy định pháp luật hiện hành. Cá nhân tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành tham gia với tư cách công dân được khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi theo đúng quy định pháp luật. Chính sách và luật pháp Nhà nước tạo điều kiện pháp lý vững chắc cho Giáo hội Phật giáo Việt Nam tích cực tham gia hoạt động xã hội trong y tế, giáo dục và từ thiện. Cơ cấu tổ chức chuyên trách, từ Trung ương đến địa phương, đã được Giáo hội Phật giáo Việt Nam thiết lập nhằm thực hiện hiệu quả các hoạt động này, cụ thể là Ban Từ thiện. Để triển khai nhiệm vụ, Ban Từ thiện được bổ sung thêm các tiểu ban phụ trách chuyên môn.

Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam hiện cấu trúc hoạt động từ thiện xã hội dựa trên tám phân ban chuyên trách. Phân ban Đông y phụ trách phát triển hệ thống y tế tích hợp y học cổ truyền và hiện đại, song hành với việc tuyên truyền lối sống lành mạnh, hài hòa giữa khoa học và tinh thần Phật giáo. Phân ban Tây y đảm nhiệm việc xây dựng và điều hành cơ sở khám chữa bệnh, cung cấp thuốc men cho người nghèo khó, đồng thời kiến thiết các cơ sở chăm sóc sức khỏe cho tăng ni, Phật tử. Phân ban Giáo dục tập trung vào việc tổ chức các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, các lớp học tình thương, xóa mù chữ, cũng như xây dựng quỹ học bổng và các cơ sở giáo dục mầm non. Phân ban Tài chính, Đối ngoại và Quan hệ quốc tế chịu trách nhiệm huy động nguồn lực tài

chính trong và ngoài nước để hỗ trợ các hoạt động từ thiện.

Trong suốt nhiều năm qua, công tác từ thiện xã hội với những kết quả khả quan đã đạt được khẳng định đây là thế mạnh của Giáo hội Phật Giáo Việt Nam, và thế mạnh này lại bắt nguồn từ tinh thần vị tha nhân ái, phụng sự vô điều kiện của một bộ phận nữ Phật tử, nhờ vào tiềm năng và nguồn lực dồi dào này. Giáo hội đã có điều kiện thực hiện nhiều chương trình từ thiện ý nghĩa vào những dịp lễ hội truyền thống của Phật giáo và dân tộc như Đại lễ Phật Đản, lễ Vu Lan báo hiếu, Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán, hỗ trợ trẻ em nghèo hiếu học, tặng nhà tình nghĩa, xây nhà tình thương, nuôi dưỡng trẻ mồ côi, người già neo đơn, khám chữa bệnh miễn phí cho bệnh nhân nghèo, hình thành các bếp ăn từ thiện, tặng học bổng cho học sinh nghèo, phát xe lăn, xe đạp, tham gia chương trình quỹ vì người nghèo, xây cầu, khoan giếng, cứu trợ đồng bào khó khăn các tỉnh vùng sâu vùng xa, nhất là nhiệt tình tham gia cứu trợ mỗi khi đất nước xảy ra thiên tai lũ lụt...

Điều này cho thấy, nữ giới đóng một vai trò rất quan trọng trong công tác từ thiện nhân đạo do Giáo hội Phật giáo Việt Nam chủ trương và hoạt động từ thiện xã hội tại các cơ sở tự viện trực thuộc Giáo hội các cấp khởi xướng hoặc do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động. Đáng chú ý, trong đại bộ phận nữ giới tham gia các công tác từ thiện xã hội trong tổ chức Giáo hội, đến nay đã có nhiều nữ Phật tử là những doanh nhân thành đạt, hoặc những nghệ sĩ nổi danh làm đầu tàu cho các hoạt động từ thiện nhân đạo...

Nhận định về vai trò thiết yếu của nữ giới trong sự phát triển bền vững của Giáo hội Phật giáo Việt Nam, từ khía cạnh đóng góp tài lực, tinh thần và sự kế thừa nhân sự, đòi hỏi một sự nhìn nhận toàn diện và sâu sắc. Sự nghiệp hoàng pháp Phật pháp tại hải ngoại, dưới sự quản lý của Giáo hội, đã nhận được sự hỗ trợ vô cùng to lớn từ các nữ Phật tử tâm thành, thể hiện qua việc quyên góp xây dựng chùa viện, mở rộng đạo tràng. Hơn nữa, sự tham gia tích cực của nữ giới vào các khóa tu học trong nước, đã tạo nền tảng vững chắc cho việc đào tạo nguồn nhân lực Phật giáo chất lượng cao.

Đáng ghi nhận, từ năm 1981 đến nay, số lượng và chất lượng tu tập của chư Ni ngày càng được nâng cao, đặc biệt là sự cống hiến xuất sắc trong lĩnh vực giáo dục và hoàng pháp. Sự hiện diện của các Ni sư, tiến sĩ, thạc sĩ giảng dạy tại các Phật học viện, là minh chứng rõ nét cho sự phát triển vượt bậc của Ni giới. Họ, những nhà hoàng pháp uy tín, tài đức vẹn toàn, đều xuất thân từ những nữ Phật tử mẫu mực, đã có nhiều năm cống hiến cho Giáo hội. Điều này khẳng định vai trò quan trọng của nữ giới không chỉ là hộ pháp mà còn là nguồn nhân lực kế thừa quý báu, góp phần vào sự phát triển vững mạnh của Giáo hội Phật giáo

Việt Nam.

Công tác từ thiện xã hội, với những thành quả đáng kể trong nhiều năm qua, đã trở thành một thế mạnh của Giáo hội. Thành công này không thể tách rời tinh thần vị tha, lòng nhân ái và sự phụng sự vô điều kiện của các nữ Phật tử. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, hoạt động từ thiện xã hội của Phật giáo Việt Nam, đặc biệt là sự đóng góp của các nữ Phật tử, vẫn đối mặt với nhiều thách thức. Cụ thể, việc thiếu tính hệ thống trong tổ chức, sự phối hợp và giám sát chưa hiệu quả từ phía Giáo hội, dẫn đến tình trạng hoạt động thiện nguyện mang tính tự phát, thiếu sự đồng bộ và quy mô.

Điều đáng quan ngại là các nhóm tình nguyện viên, cơ sở chăm sóc trẻ em, người nhiễm HIV/AIDS và người khuyết tật còn thiếu chuyên nghiệp về kỹ năng chăm sóc, quản lý và kiến thức pháp luật, chính sách liên quan. Việc khắc phục những hạn chế này là cần thiết để nâng cao hiệu quả công tác xã hội, đảm bảo sự phát triển bền vững và toàn diện của Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

3. Những trở ngại trong vai trò của phụ nữ đối với Phật giáo Việt Nam đương đại

Hiện trạng tín ngưỡng Phật giáo của một bộ phận nữ Phật tử hiện nay cho thấy nhiều điểm chưa tương thích với tinh thần giáo lý. Việc sùng bái những nghi lễ ngoại đạo như xin số, giải hạn, đốt vàng mã – những hoạt động không được kinh điển Phật giáo thừa nhận đã có lúc rất phổ biến. Hành vi này không chỉ gây lãng phí tài nguyên mà còn làm méo mó hình ảnh Phật giáo, bởi nguồn gốc tục lệ này xuất phát từ văn hoá ngoại lai, hoàn toàn trái ngược với tinh thần tiết kiệm và từ bi của giáo lý đạo Phật.

Nguyên nhân sâu xa của hiện tượng này nằm ở sự hạn chế trong nhận thức giáo lý Phật giáo của một bộ phận nữ Phật tử. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến vai trò hoằng dương pháp của cộng đồng tín đồ nữ. Thiếu sót này bắt nguồn từ việc chưa thực sự hiệu quả trong công tác hoằng pháp của Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Số lượng lớp học, khóa huấn luyện về giáo lý Phật giáo vẫn còn khiêm tốn, tài liệu giảng dạy chưa đầy đủ, công tác Việt hóa kinh sách Phật giáo cũng chưa được đẩy mạnh, dẫn đến kiến thức Phật học của Phật tử tại gia còn nhiều hạn chế.

Bên cạnh đó, mối quan hệ giữa Giáo hội và nữ Phật tử cũng cần được quan tâm. Mặc dù nữ Phật tử đóng góp tích cực vào các hoạt động Phật sự, song thực tế cho thấy những mâu thuẫn tiềm ẩn, đặc biệt giữa các nữ Phật tử lớn tuổi với

chư tôn đức trụ trì. Đó đây cũng có hiện tượng bè phái, gây mất đoàn kết và ảnh hưởng đến sự ổn định trong các tự viện là những vấn đề đáng lưu tâm. Giải quyết những bất cập này là nhiệm vụ cấp thiết để Phật giáo phát triển lành mạnh và bền vững.

C. Kết luận

Quan hệ mật thiết giữa Phật giáo và phụ nữ Việt Nam thể hiện rõ nét qua sự tham gia tích cực của phái nữ vào mọi hoạt động Phật sự. Từ việc gia tăng số lượng tín đồ, cả tại gia lẫn xuất gia, đến việc tích cực hỗ trợ truyền bá Phật pháp, phụ nữ đóng góp trên nhiều phương diện, từ cá nhân, gia đình đến cộng đồng.

Hơn nữa, sự trợ giúp của Phật tử nữ trong các hoạt động từ thiện xã hội của Giáo hội Phật giáo Việt Nam là không thể phủ nhận, bao gồm chăm sóc người bệnh HIV/AIDS, trẻ em khuyết tật, giáo dục và y tế. Để tối đa hóa vai trò này, Giáo hội cần chú trọng công tác hoằng pháp, giúp phụ nữ hiểu biết sâu sắc giáo lý Phật giáo, từ đó loại bỏ những quan niệm sai lệch và đóng góp hiệu quả hơn cho sự phát triển Phật giáo. Chỉ khi hiểu đúng Phật pháp, phụ nữ mới có thể hành trì đúng đắn, góp phần xây dựng Phật giáo vững mạnh.

Tác giả: **Nguyễn Thị Huệ**

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn C. L. (2007), Lý luận về tôn giáo và chính sách tôn giáo Việt Nam, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.
2. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Ban Tăng sự Trung ương (2014), Báo cáo tăng trưởng hoạt động Phật sự năm 2014, Công trình hoạt động Phật sự năm 2015 của Ban Tăng sự Trung ương, Tp. Hồ Chí Minh.
3. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Ban T. thin xã hội Trung ương (2015), Báo cáo tăng trưởng công tác năm 2014 của Ban T. thin xã hội Trung ương, Tp. Hồ Chí Minh.
4. Phân Ban chấp hành Ni giới TW GHPGVN (2010), Các bài tham luận Hội nghị Ni giới Phật giáo thế giới lần thứ 11 từ ngày 28/12/2009 đến ngày 03/01/2010 tại thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam, Lu hành Ni b.
5. Ch. Th. Kim Phụng (2012), "Hoạt động từ thiện xã hội của Giáo hội Phật giáo Việt Nam hiện nay", trong Nghiên cứu tôn giáo, tín ngưỡng chúng ta 20 năm (1991-2011), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.